

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
BAN CHỈ ĐẠO LIÊN NGÀNH  
VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM  
Số: 4853 /KH-BCĐLNATTP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 11 năm 2019

**KHẨN**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10  
**ĐẾN** Số: 8.H.H.1  
Ngày: 22/11  
Chuyên: A.Điền; A.Hải  
Lưu hồ sơ số: P.Y.T.; P.K.T; UBND15P

## KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm  
Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân 2020

Thực hiện Công văn số 6598/BCĐTUATTP ngày 08 tháng 11 năm 2019 và Kế hoạch số 1288/KH- BCĐTUATTP ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Ban Chỉ đạo Liên ngành Trung ương về triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân 2020;

Theo đề nghị của Ban Quản lý An toàn thực phẩm thành phố tại Công văn số 2837/BQLATTP-VP ngày 15 tháng 11 năm 2019, Ban Chỉ đạo liên ngành về An toàn thực phẩm thành phố ban hành Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân 2020 trên địa bàn thành phố cụ thể như sau:

### I. MỤC TIÊU

#### 1. Mục tiêu chung

Bảo đảm An toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu và sử dụng thực phẩm; tăng cường kiểm soát, xử lý việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng, phòng chống ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân 2020.

#### 2. Mục tiêu cụ thể

- Hạn chế tối đa các vụ ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân 2020.

- Thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, liên ngành từ thành phố đến phường - xã, thị trấn tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết và Lễ hội có yếu tố nguy cơ cao, các làng nghề chế biến thực phẩm.

- Huy động tối đa các kênh truyền thông phổ biến các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm đến người dân.

### II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

- Thời gian: Từ ngày 15/12/2019 đến hết ngày 25/3/2020.

- Phạm vi: Trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI**

#### **1. Hoạt động truyền thông (Phụ lục 1)**

- Phổ biến Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân 2020.

- Huy động các cơ quan thông tấn báo chí tham gia truyền thông về bảo đảm an toàn thực phẩm cho nhà quản lý, người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng về sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo pháp luật, quản lý an toàn thực phẩm tại nơi diễn ra lễ hội; kịp thời công khai các trường hợp vi phạm quy định an toàn thực phẩm; phổ biến các cơ sở, cá nhân, các địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn cho cộng đồng.

- Huy động mọi nguồn lực, mọi hình thức, phương tiện truyền thông thích hợp để phổ biến các quy định về an toàn thực phẩm, kiến thức về an toàn thực phẩm; huy động toàn xã hội tham gia phòng ngừa, đấu tranh với việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, kịp thời cảnh báo nguy cơ mất an toàn thực phẩm trong dịp trước, trong và sau tết, cũng như mùa Lễ hội xuân 2020.

- Huy động vai trò của Hội Nông dân thành phố, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam thành phố trong các hoạt động truyền thông về đảm bảo an toàn thực phẩm nhằm triển khai thực hiện Chương trình phối hợp 526/CTPH-CP-HNDVN-LHHPNVN về tuyên truyền vận động sản xuất kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2017 - 2020 giữa Chính phủ - Hội Nông dân Việt Nam - Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

#### **2. Hoạt động thanh tra, kiểm tra (Phụ lục 2)**

##### **- Tuyến thành phố**

+ Thành lập các đoàn thanh tra chuyên ngành để thanh tra các cơ sở trên địa bàn theo phân công quản lý và mời đại diện Ủy ban Mật trận Tô quốc Việt Nam cùng cấp tham gia cùng kiểm tra theo Chương trình phối hợp số 6980/CTrPH-UBND-MTTQ ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và Mật trận Mật trận Tô quốc Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh về vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020.

+ Tổ chức giám sát việc triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân 2020 trên địa bàn của 24 quận - huyện.

##### **- Tuyến quận - huyện**

+Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành quận - huyện, tiến hành kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; chỉ đạo và kiểm tra tuyến phường - xã, thị trấn triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân 2020.

+ Phối hợp với các đoàn thanh tra, kiểm tra của thành phố, tiến hành thanh tra, xử lý các vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm (nếu có) tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

+ Phối hợp với các đoàn thanh tra, kiểm tra của tuyến phường - xã, thị trấn tiến hành thanh tra, xử lý các vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm (nếu có) tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo Quyết định số 47/2018/QĐ - TTg ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về thí điểm triển khai thanh tra chuyên ngành an toàn thực phẩm tại huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và xã, phường, thị trấn thuộc huyện, quận, thị xã, thành phố của 09 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ, Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Đồng Nai, Gia Lai.

+ Đơn vị chủ trì các Đoàn kiểm tra liên ngành quận - huyện mời đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tham gia kiểm tra theo Chương trình phối hợp số 6980/CTrPH-UBND-MTTQ ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và Mặt trận Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh về vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020.

#### **IV. KINH PHÍ**

- Nguồn kinh phí từ Chương trình mục tiêu dân số và y tế.
- Nguồn kinh phí từ ngân sách thành phố và quận, huyện trong công tác quản lý an toàn thực phẩm.

#### **V. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI**

##### **1. Cơ quan chủ trì**

- Cấp thành phố:
  - + Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm thành phố.
  - + Ban Quản lý an toàn thực phẩm là cơ quan thường trực phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và các thành viên của Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam thành phố. Ban Quản lý an toàn thực phẩm là đầu mối tham mưu triển khai thực hiện kế hoạch và tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm thành phố.
  - Cấp quận - huyện, phường - xã, thị trấn.
    - + Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã - thị trấn.
    - + Mời Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam cấp quận - huyện, phường - xã, thị trấn.
    - + Phòng Y tế quận - huyện, trung tâm Y tế quận - huyện, trạm Y tế phường - xã, thị trấn là cơ quan tham mưu thực hiện.

##### **2. Cơ quan phối hợp**

Công an thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, Đài Tiếng nói nhân dân thành phố, Đài Truyền hình thành phố.

## VI. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

### 1. Xây dựng kế hoạch

- Tại thành phố trước 01 tháng 12 năm 2019.
- Tại quận - huyện trước ngày 05 tháng 12 năm 2019.

### 2. Triển khai truyền thông: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

### 3. Triển khai thanh tra, kiểm tra:

Chủ động triển khai thanh tra, kiểm tra trước, trong và sau Tết và mùa Lễ hội từ ngày 20 tháng 12 năm 2019 đến hết ngày 25 tháng 3 năm 2020.

## VII. TỔNG KẾT BÁO CÁO

Các sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện gửi kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về Ban Quản lý An toàn thực phẩm theo địa chỉ email: [bqlatp@tphcm.gov.vn](mailto:bqlatp@tphcm.gov.vn); [vp.bqlatp@tphcm.gov.vn](mailto:vp.bqlatp@tphcm.gov.vn) và văn bản chính thức gửi về địa chỉ số 57 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành, Quận 1 để tổng hợp tham mưu Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về An toàn thực phẩm (Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế). Các đợt báo cáo cụ thể như sau:

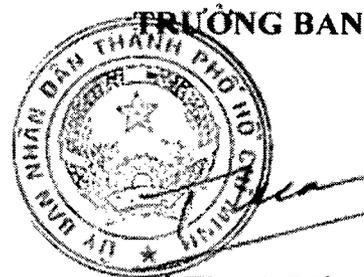
- Báo cáo đột xuất khi có sự cố.
- Đợt 1: Trước ngày 13 tháng 01 năm 2020 Báo cáo nhanh kết quả thanh tra, kiểm tra trước Tết Canh Tý 2020 (theo mẫu phụ lục 3).
- Đợt 2: Trước ngày 12 tháng 02 năm 2020 Báo cáo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Canh Tý năm 2020 (theo mẫu phụ lục 3).
- Đợt 3: Trước ngày 15 tháng 3 năm 2020 Báo cáo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm mùa lễ hội Xuân Canh Tý năm 2019 (theo mẫu phụ lục 3).

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân 2019 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị các sở - ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận - huyện xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao./.

### Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo LNTU\VSATTP;
- Cục An toàn thực phẩm (Bộ Y tế);
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB; CT, các PCT;
- Các đơn vị tại mục 2 phần V;
- Sở Y tế; Sở Công Thương; BQL ATTP;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Công an TP; Cục Quản lý thị trường TP;
- Cục Hải quan TP; Thành viên BCĐLNATTPTP;
- Ủy ban nhân dân 24 quận - huyện;
- VPUB: CPVP; Phòng VX, TH, KT;
- Lưu: VT (VX-VP).

(Đính kèm 03 phụ lục) 50.



**Lê Thanh Liêm**  
Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân  
thành phố Hồ Chí Minh



## PHỤ LỤC 1

### Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội Xuân 2020

(Kèm theo Kế hoạch số: 4833 /KH-BCĐLNATTP ngày 20 tháng 11 năm 2019 của  
Ban Chỉ đạo Liên ngành An toàn thực phẩm thành phố)

#### I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Người nội trợ, người trực tiếp chọn mua, chế biến thực phẩm cho gia đình
2. Người tiêu dùng thực phẩm
3. Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm
4. Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

#### II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

##### 1. Tuyên truyền trước Tết

##### 1.1. Đối với chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Phổ biến Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Canh Tý và Lễ hội mùa xuân 2020.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố.

##### 1.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền chỉ sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Tuyên truyền đảm bảo các điều kiện bảo quản, kinh doanh giò, chả, bánh trưng, bánh tét, bánh, mứt cổ truyền để đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ hướng dẫn Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

### **1.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm**

- Hướng dẫn cách chọn mua thực phẩm an toàn.

- Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm.

- Cách chế biến thực phẩm an toàn.

- Tuyên truyền không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh mất vệ sinh không đảm bảo an toàn; không mua sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

## **2. Tuyên truyền trong Tết**

### **2.1. Đối với chính quyền các cấp, các nhà quản lý**

Đưa tin kịp thời về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn.

### **2.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm**

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ hướng dẫn Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

- Tuyên truyền Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

### **2.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm**

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, cách bảo quản giò, chả, canh măng, bánh chưng trong ngày tết,...

- Tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên chế biến quá nhiều thực phẩm, thức ăn trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong dịp Tết: Không uống cồn công nghiệp vì có thể gây mù mắt và tử vong; không lạm dụng rượu, bia trong ngày Tết; không uống rượu ngâm với lá, rễ cây, phù tạng động vật không rõ độc tính hay rượu ngâm theo kinh nghiệm cá nhân; không uống rượu khi: Không biết đó là rượu gì, rượu không có nguồn gốc, rượu không công bố tiêu chuẩn chất lượng; không uống rượu khi đang đói, mệt hoặc đang uống thuốc điều trị; trẻ em dưới 18 tuổi không được uống rượu, bia.

- Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm: Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại kể cả nấm màu trắng...; không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; không ăn nấm đã bị dập nát, ôi thiu.

### **3. Tuyên truyền sau Tết và mùa lễ hội**

#### **3.1. Đối với chính quyền các cấp, các nhà quản lý**

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, tại khu lễ hội.

- Tuyên truyền công tác thanh tra, kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm tại tất cả các cấp từ thành phố đến quận, huyện, xã, phường - thị trấn. Công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

#### **3.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm**

- Tiếp tục tuyên truyền các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

### **3.3. Đối với người tiêu dùng**

- Tiếp tục hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, ...
- Tiếp tục tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.
- Tiếp tục tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong mùa lễ hội.
- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm: Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại kể cả nấm màu trắng...; không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; không ăn nấm đã bị dập nát, ôi thiu.

### **III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG:**

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động đài phát thanh, truyền hình, báo chí dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, phường, khu phố để tập trung chuyên tải thông điệp “An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Canh Tý 2020”. Viết bài phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm Tết, lễ hội. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Hội chữ thập đỏ, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm... Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo an toàn thực phẩm trong các đợt sinh hoạt của các cấp ủy đảng.

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, triển lãm, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Canh Tý và Lễ hội Xuân 2020.

### **IV. KHẨU HIỆU CỦA ĐỢT TUYÊN TRUYỀN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM TẾT NGUYÊN ĐÁN CANH TÝ VÀ MÙA LỄ HỘI XUÂN 2020**

- 1. Bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm là trách nhiệm và quyền lợi của doanh nghiệp.*
- 2. Vì sức khỏe và phát triển bền vững, hãy sản xuất ra những sản phẩm thực phẩm chất lượng, an toàn.*
- 3. Để bảo vệ sức khỏe của bạn Hãy lựa chọn thực phẩm có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo an toàn thực phẩm.*

4. Lãnh đạo chính quyền các cấp, người đứng đầu các tổ chức, cơ quan hãy nêu cao vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

5. Không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép để sản xuất, chế biến thực phẩm.

6. Mỗi người tiêu dùng hãy là một giám sát viên, đấu tranh với các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm.

7. Bảo đảm an toàn thực phẩm dịp Tết, mùa lễ hội là trách nhiệm của chính quyền các cấp.

8. Không lạm dụng rượu, bia để Tết Canh Tý trọn niềm vui.

9. Không uống rượu khi không biết rõ nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm.

10. Tuyệt đối không ăn nấm lạ, nấm hoang dại, nấm non chưa xòe mũ và nấm đã bị dập nát, ôi thiu.



## PHỤ LỤC 2

**Hướng dẫn chi tiết triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong dịp Tết Canh Tý và mùa Lễ Hội Xuân năm 2020**  
(Kèm theo Kế hoạch số: 4833 /KH-BCĐLNATTP ngày 20 tháng 1 năm 2019 của Ban Chỉ đạo Liên ngành An toàn thực phẩm thành phố)

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Đánh giá công tác quản lý nhà nước về bảo đảm an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành từ thành phố đến tuyến quận - huyện, phường, xã, thị trấn theo Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2016 về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

- Đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; kiểm soát, xử lý việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thông qua việc thanh tra, kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

#### 2. Yêu cầu.

- Thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng dược sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, côn và đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Chú trọng kiểm soát những đầu mối sản xuất, nhập khẩu, chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ truyền thống, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai thanh tra, kiểm tra trước, trong, sau Tết và mùa Lễ hội Xuân 2020, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành trung ương về an toàn thực phẩm. Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP, v.v...

## **II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG**

### **1. Đối tượng thanh tra, kiểm tra.**

1.1. Đối tượng thanh tra, kiểm tra là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Canh Tý và các Lễ Hội như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v...và các cơ sở dịch vụ ăn uống. Trong đó, các đoàn của thành phố tập trung thanh tra, kiểm tra những cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm là đầu mối lớn, các chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại. Đối với các cơ sở thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống chủ yếu do cấp quận - huyện, xã thực hiện thanh tra, kiểm tra.

1.2. Các Sở ngành thành phố: theo trách nhiệm phân công quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn chịu trách nhiệm chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm thuộc lĩnh vực phạm vi quản lý.

1.3. Đối với công tác quản lý về an toàn thực phẩm: Trong quá trình thanh tra, kiểm tra các đoàn thanh tra, kiểm tra của tuyến trên sẽ làm việc với Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm của tuyến dưới để nắm bắt tình hình công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Canh Tý và mùa Lễ Hội Xuân năm 2020 tại địa phương, việc triển khai các biện pháp quản lý an toàn thực phẩm và triển khai công tác thanh tra, kiểm tra.

### **2. Nội dung thanh tra, kiểm tra**

#### **2.1. Đối với các Ban chỉ đạo và cơ quan quản lý nhà nước:**

- Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các cấp;

- Việc lập kế hoạch và triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Canh Tý và Lễ hội Xuân 2020;

- Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương. Đánh giá công tác quản lý đối với các sản phẩm, nhóm sản phẩm và trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm quy định tại các Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và quy định tại các Điều 36, 37, 38, 39, 40 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- Hoạt động của các mô hình điểm an toàn thực phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn theo điều kiện đặc thù của từng địa phương.

#### **2.2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm :**

Nội dung thanh tra về an toàn thực phẩm được thực hiện theo quy định tại Điều 67 Luật An toàn thực phẩm; Kiểm tra về an toàn thực phẩm thực hiện theo quy định tại các Điều 68, 69, 70 Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương và Liên Bộ ban hành.

### **III. XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **1. Các căn cứ để xử lý vi phạm**

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội khóa 12;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;

- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định 124/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ người tiêu dùng;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về ghi nhãn;

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 14/2011/TT-BYT ngày 01 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn lấy mẫu phục vụ thanh tra, kiểm tra về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

## **2. Thực hiện xử lý vi phạm**

- Các đoàn thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm, hàng giả, không rõ nguồn gốc, vi phạm về ghi nhãn hoặc có các vi phạm khác về an toàn thực phẩm lưu thông trên thị trường; ngăn chặn hành vi quảng cáo thực phẩm vi phạm; không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không bảo đảm an toàn thực phẩm tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm các đoàn của tuyến trên căn cứ vào tính chất vụ việc và thẩm quyền để xử lý hoặc chuyển hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan chức năng của địa phương (Ủy ban nhân dân các cấp) nơi có cơ sở được thanh tra, kiểm tra đóng trên địa bàn để xử lý theo quy định.

## **IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

### **1. Thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra thành phố**

- Đơn vị chủ trì Đoàn kiểm tra liên ngành thành phố mời đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tham gia kiểm tra theo Chương trình phối hợp số 90/CTrPH/CP-ĐCTUBTWMMTTQVN ngày 30 tháng 3 năm 2016 về phối hợp vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020;

- Ban Quản lý An toàn thực phẩm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập các đoàn thanh tra chuyên ngành để thanh tra các cơ sở trên địa bàn theo phân công quản lý.

### **2. Thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành tuyến quận - huyện**

- Ủy ban nhân dân quận - huyện chỉ đạo Phòng Y tế tham mưu thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành quận - huyện, tiến hành kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; chỉ đạo và kiểm tra tuyến phường - xã, thị trấn triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Canh Tý và Lễ hội Xuân 2020. Đồng thời, phối hợp với các Đoàn thanh tra của thành phố tiến hành thanh tra, xử lý các vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm (nếu có) tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

- Đơn vị chủ trì các Đoàn kiểm tra liên ngành quận - huyện mời đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp tham gia kiểm tra theo Chương trình phối hợp số 90/CTrPH/CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 30 tháng 3 năm 2016 về phối hợp vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020.

### **3. Lấy mẫu kiểm nghiệm**

Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất an toàn thực phẩm tại nơi được thanh tra, kiểm tra.

### **4. Tiến trình thực hiện**

#### **4.1 Xây dựng kế hoạch, triển khai thanh tra, kiểm tra**

Căn cứ Kế hoạch của Trung ương, Ban chỉ đạo liên ngành về An toàn thực phẩm thành phố và tuyến quận - huyện tham mưu xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra trên địa bàn trước, trong và sau Tết và mùa Lễ Hội Xuân từ ngày 15 tháng 12 năm 2019 đến hết ngày 25 tháng 3 năm 2020.

#### **4.2 Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra**

Báo cáo của các sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện thực hiện *theo mẫu đính kèm*, thời gian báo cáo như sau:

- Đợt 1: trước ngày 13 tháng 01 năm 2020 Báo cáo nhanh kết quả thanh tra, kiểm tra trước Tết Canh Tý 2020.

- Đợt 2: trước ngày 12 tháng 02 năm 2020 Báo cáo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Canh Tý năm 2020.

- Đợt 3: Trước ngày 15 tháng 3 năm 2020 Báo cáo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm mùa lễ hội Xuân Canh Tý năm 2020.

### **V. BẢO ĐẢM KINH PHÍ**

Kinh phí và phương tiện bảo đảm cho công tác thanh tra, kiểm tra do địa phương quy định. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành.

Trên đây là hướng dẫn chi tiết triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành trong Tết Canh Tý và mùa Lễ Hội Xuân năm 2020./.



**PHỤ LỤC 3  
MẪU BÁO CÁO**

(Kèm theo Kế hoạch số: 4833 /KH-BCDLNATTP ngày 20 tháng 11 năm 2019  
của Ban Chỉ đạo Liên ngành An toàn thực phẩm thành phố)

.....(tên cơ quan chủ quản)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....(tên cơ quan báo cáo)

Số:...../BC - ... (chữ viết tắt tên CQ báo cáo)

..., ngày tháng năm 2020

**BÁO CÁO**

**Triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm  
Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ Hội Xuân 2020**

**I. Công tác chỉ đạo**

Xây dựng kế hoạch và công văn chỉ đạo triển khai Kế hoạch tới các đơn vị trực thuộc (nêu cụ thể).

**II. Các hoạt động đã triển khai**

**1. Các hoạt động truyền thông được triển khai**

| TT        | Hoạt động                 | Số lượng/buổi | Số người tham dự/phạm vi bao phủ |
|-----------|---------------------------|---------------|----------------------------------|
| 1         | Họp cộng tác viên báo chí |               |                                  |
| 2         | Nói chuyện                |               |                                  |
| 3         | Tập huấn                  |               |                                  |
| 4         | Hội thảo                  |               |                                  |
| 5         | Phát thanh: thành phố     |               |                                  |
|           | Phát thanh: quận/ huyện   |               |                                  |
|           | Phát thanh: xã/phường     |               |                                  |
|           | Phát thanh: khu phố/ấp    |               |                                  |
| 6         | Truyền hình: thành phố    |               |                                  |
| 7         | Báo viết: thành phố       |               |                                  |
|           | Báo viết: quận/huyện      |               |                                  |
|           | Bản tin: phường/xã        |               |                                  |
| 8         | Sản phẩm truyền thông:    |               |                                  |
|           | - Băng rôn, khẩu hiệu     |               |                                  |
|           | - Tranh áp - phích        |               |                                  |
|           | - Tờ gấp                  |               |                                  |
|           | - Băng, đĩa hình          |               |                                  |
|           | - Băng, đĩa âm            |               |                                  |
| - Khác... |                           |               |                                  |

|   |  |  |  |
|---|--|--|--|
| 9 | Hoạt động khác: hội thi, hội thảo tuyên truyền VSATTP... |  |  |
|---|--|--|--|

**2. Hoạt động kiểm tra, thanh tra** (không bao gồm các cơ sở do đoàn liên ngành T.U thực hiện và báo cáo):

**2.1. Việc tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra**

Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra:

Trong đó:

Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyên tỉnh:

Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyên huyện:

Số đoàn kiểm tra tuyên xã:

**2.2. Kết quả thanh tra, kiểm tra:**

**Bảng 1: Kết quả thanh tra, kiểm tra:**

| TT | Loại hình cơ sở thực phẩm | Tổng số cơ sở | Số CS được thanh, kiểm tra | Số cơ sở đạt | Tỷ lệ % đạt |
|----|---------------------------|---------------|----------------------------|--------------|-------------|
| 1  | Sản xuất, chế biến        |               |                            |              |             |
| 2  | Kinh doanh                |               |                            |              |             |
| 3  | Dịch vụ ăn uống           |               |                            |              |             |
|    | Tổng số (1 + 2 + 3)       |               |                            |              |             |

**Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm**

| TT  | Tổng hợp tình hình vi phạm                          | Số lượng | Tỷ lệ % so với số được kiểm tra |
|-----|---|----------|---------------------------------|
| 1   | Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra              |          |                                 |
| 2   | Số cơ sở có vi phạm                                 |          |                                 |
| 3   | Số cơ sở vi phạm bị xử lý                           |          |                                 |
|     | Trong đó:   |          |                                 |
| 3.1 | Hình thức phạt chính:                               |          |                                 |
|     | Số cơ sở bị cảnh cáo                                |          |                                 |
|     | Số cơ sở bị phạt tiền                               |          |                                 |
|     | Tổng số tiền phạt                                   |          |                                 |
| 3.2 | Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả |          |                                 |
| *   | Số cơ sở bị đóng cửa                                |          |                                 |
| *   | Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm              |          |                                 |
|     | Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành                    |          |                                 |
| *   | Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm                       |          |                                 |
|     | Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy                   |          |                                 |
| *   | Số cơ sở phải khắc phục về nhãn                     |          |                                 |
|     | Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục             |          |                                 |
| *   | Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu q/cáo        |          |                                 |
|     | Số loại tài liệu q/cáo bị đình chỉ lưu hành         |          |                                 |

|     |  |  |  |
|-----|--|--|--|
| *   | Các xử lý khác                                       |  |  |
| 3.3 | Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý                 |  |  |
| 3.4 | Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (chỉ nhắc nhở) |  |  |

**Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu**

| TT | Nội dung vi phạm   | Số CS được thanh tra | Số cơ sở vi phạm | Tỷ lệ % |
|----|--|----------------------|------------------|---------|
| 1  | Điều kiện vệ sinh cơ sở  |                      |                  |         |
| 2  | Điều kiện trang thiết bị dụng cụ   |                      |                  |         |
| 3  | Điều kiện về con người   |                      |                  |         |
| 4  | Công bố tiêu chuẩn sản phẩm/Công bố hợp quy/phù hợp quy định ATTP/ Bản tự công bố sản phẩm/ đăng ký Bản công bố sản phẩm |                      |                  |         |
| 5  | Ghi nhãn thực phẩm   |                      |                  |         |
| 6  | Quảng cáo thực phẩm  |                      |                  |         |
| 7  | Chất lượng sản phẩm thực phẩm  |                      |                  |         |
| 8  | Vi phạm khác (ghi rõ)  |                      |                  |         |

**Bảng 4: Kết quả kiểm nghiệm mẫu:**

| TT  | Loại xét nghiệm     | Kết quả xét nghiệm mẫu |                  |                   |
|-----|---------------------|------------------------|------------------|-------------------|
|     |                     | Tổng số mẫu xét nghiệm | Số mẫu không đạt | Tỷ lệ % không đạt |
| 1   | Xét nghiệm nhanh    |                        |                  |                   |
| 2   | Xét nghiệm tại labo |                        |                  |                   |
| 2.1 | Hóa lý              |                        |                  |                   |
| 2.2 | Vi sinh             |                        |                  |                   |
|     | <b>Cộng</b>         |                        |                  |                   |

**III. Tình hình ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ hội xuân 2020 (Từ 15/12/2019 đến 25/3/2020)**

| TT | Chỉ số               | Năm 2020 (Từ ..... đến .....) | Số cùng kỳ năm 2019 | So Sánh |
|----|----------------------|-------------------------------|---------------------|---------|
| 1  | Số vụ (vụ)           |                               |                     |         |
| 2  | Số mắc (ca)          |                               |                     |         |
| 3  | Số chết (người)      |                               |                     |         |
| 4  | Số đi viện (ca)      |                               |                     |         |
| 5  | Nguyên nhân (cụ thể) |                               |                     |         |

**Đánh giá: So sánh với tình hình ngộ độc thực phẩm cùng kỳ năm trước; nguyên nhân chủ yếu, giải pháp khắc phục.**

**VI. Đánh giá chung**

Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng từ 1 - 4.

**1. Ưu điểm**

.....  
.....

**2. Hạn chế, tồn tại**

.....  
.....

**3. Đề xuất, kiến nghị (ghi cụ thể).**

.....  
.....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
**(Ký tên, đóng dấu)**